

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 12916:2020

ASTM D 4628-16

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**DẦU BÔI TRƠN CHƯA QUA SỬ DỤNG –
XÁC ĐỊNH BARI, CANXI, MAGIE VÀ KẼM BẰNG
PHƯƠNG PHÁP PHỔ HẤP THỤ NGUYÊN TỬ**

*Standard test method for analysis of barium, calcium, magnesium, and zinc in
unused lubricating oils by atomic absorption spectrometry*

HÀ NỘI - 2020

Lời nói đầu

TCVN 12916:2020 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM D 4628-16 *Standard test method for analysis of barium, calcium, magnesium, and zinc in unused lubricating oils by atomic absorption spectrometry* với sự cho phép của ASTM quốc tế, 100 Barr Harbor Drive, West Conshohocken, PA 19428, USA. Tiêu chuẩn ASTM 4628-16 thuộc bản quyền của ASTM quốc tế.

TCVN 12916:2020 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC28 Sản phẩm dầu mỏ và chất bôi trơn biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

TCVN 12916:2020

Lời giới thiệu

TCVN 12916:2020 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM D 4628-16, có những thay đổi về biên tập cho phép như sau:

ASTM D 4628-16

Phụ lục X1 (tham khảo)

X1.1

X1.2

X1.3

X1.4

X1.5

X1.6

Phụ lục X2 (tham khảo)

X2.1

X2.1.1

X2.2

X2.3

X2.4

X2.5

X2.6

X2.7

X2.8

X2.9

X2.10

X2.11

X2.12

X2.13

X2.14

X2.15

X2.16

X2.17

X2.18

X2.19

X2.20

X2.21

X2.22

X2.23

X2.24

X2.25

X2.26

TCVN 12916:2020

Phụ lục A (tham khảo)

A.1

A.2

A.3

A.4

A.5

A.6

Phụ lục B (tham khảo)

B.1

B.1.1

B.2

B.3

B.4

B.5

B.6

B.7

B.8

B.9

B.10

B.11

B.12

B.13

B.14

B.15

B.16

B.17

B.18

B.19

B.20

B.21

B.22

B.23

B.24

B.25

B.26

Dầu bôi trơn chưa qua sử dụng – Xác định bari, canxi, magie và kẽm bằng phương pháp phổ hấp thụ nguyên tử

Standard test method for analysis of barium, calcium, magnesium, and zinc in unused lubricating oils by atomic absorption spectrometry

1 Phạm vi áp dụng

1.1 Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định xác định phần trăm khối lượng bari từ 0,005 % đến 1,0 %, canxi và magie từ 0,002 % đến 0,3 % và kẽm từ 0,002 % đến 0,2 % trong dầu bôi trơn.

1.2 Có thể xác định các nồng độ cao hơn bằng cách pha loãng phù hợp. Các nồng độ thấp hơn của các kim loại như bari, canxi, magie và kẽm ở mức khoảng 10 ppm cũng có thể được xác định bằng phương pháp thử nghiệm này. Sử dụng phương pháp thử này xác định tại các nồng độ thấp hơn cần có sự thỏa thuận giữa người mua và người bán.

1.3 Các dầu bôi trơn, loại có chứa phụ gia tăng chỉ số độ nhớt có thể cho ra các kết quả thấp khi hiệu chuẩn được thực hiện với các chuẩn không chứa phụ gia tăng chỉ số độ nhớt

1.4 Các giá trị tính theo hệ đơn vị SI là giá trị tiêu chuẩn. Không đơn vị đo lường nào khác được sử dụng trong tiêu chuẩn này.

1.5 Tiêu chuẩn này không đề cập đến tất cả các vấn đề liên quan đến an toàn khi sử dụng. Người sử dụng tiêu chuẩn này có trách nhiệm thiết lập các nguyên tắc về an toàn và bảo vệ sức khỏe cũng như khả năng áp dụng phù hợp với các giới hạn quy định trước khi đưa vào sử dụng. Đối với các cảnh báo cụ thể, xem 3.1, 6.3 và 8.1.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau là cần thiết khi áp dụng tiêu chuẩn. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các bản sửa đổi (nếu có).

ASTM D 6299, *Practice for applying statistical quality assurance techniques to evaluate analytical measurement system performance (Phương pháp áp dụng kỹ thuật thống kê về đảm bảo chất lượng để đánh giá hệ thống thiết bị đo lường phân tích)*.